

Số: 281/2020/QĐST-HNGĐ

Vị Thủy, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, tại Quyết định giám đốc thẩm số: 427/2013/DS-GĐT ngày 29/6/2013 của Tòa dân sự Tòa án nhân dân tối cao tuyên hủy Bản án phúc thẩm số: 11/2010/HNPT ngày 20/5/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang và Bản án sơ thẩm số: 17/2010/HNGĐ-ST ngày 25/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang về phần tài sản. Giao hồ sơ về cho Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử lại về phần tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy thụ lý và trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 10/11/2020 nguyên đơn Võ Hồng P có văn bản thể hiện ý kiến rút đơn khởi kiện đối yêu cầu khởi kiện về phần tài sản và được phía bị đơn bà Lê Thị L; các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn C, ông Võ Văn H, bà Nguyễn Thị C đồng ý.

Đối với phần tài sản phải thi hành án, tại Bản án sơ thẩm số: 17/2010/HNGĐ-ST ngày 25/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Bản án phúc thẩm số: 11/2010/HNPT ngày 20/5/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang Quyết định: “...Về tài sản: ông P có trách nhiệm giao lại cho bà L 05 chỉ vàng 24K loại 98%....”. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Võ Hồng P thừa nhận chưa thi hành án giao lại cho bà L 05 chỉ vàng 24K loại 98% và tại Công văn số 563/CCTHADS ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy trả lời: “Qua kiểm tra đối chiếu sổ thụ lý thi hành án thì đơn vị không có thụ lý hồ sơ vụ ông Võ Hồng P, sinh năm: 1976, địa chỉ: ấp 7, xã V, huyện V, tỉnh H và bà Lê Thị L, sinh năm: 1976, địa chỉ: ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh H”. Do đó, có cơ sở xác định ông Võ Hồng P chưa thi hành án nên không giải quyết hậu quả của thi hành án đối với phần này.

Đối với phần án phí, tại Bản án sơ thẩm số: 17/2010/HNGĐ-ST ngày 25/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Bản án phúc thẩm

số: 11/2010/HNPT ngày 20/5/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang trong phần Quyết định: “...Ông P, bà L mỗi người phải chịu án phí sơ thẩm là 662.500 đồng; Bà L phải chịu án phí sơ thẩm là 12.555.000 đồng; Ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị C phải nộp án phí sơ thẩm là 397.500 đồng được khấu trừ 242.500 đồng theo biên lai thu số 001023 ngày 10/3/2009 của Cơ quan thi hành án huyện Vị Thủy, ông C và bà C còn phải nộp thêm 255.000 đồng”. Xét thấy, trong phần án phí, nguyên đơn Võ Hồng P, bị đơn Lê Thị L; các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn C, bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí đối với yêu cầu về tài sản. Theo Công văn số 563/CCTHADS ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy trả lời: “Qua kiểm tra đối chiếu sổ thụ lý thi hành án thì đơn vị không có thụ lý hồ sơ vụ ông Võ Hồng P, sinh năm: 1976, địa chỉ: ấp 7, xã V, huyện V, tỉnh H và bà Lê Thị L, sinh năm: 1976; địa chỉ: ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh H” nên có cơ sở xác định nguyên đơn, bị đơn, các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông C và bà C chưa thực hiện nghĩa vụ đóng án phí theo bản án sơ thẩm và phúc thẩm về phần tài sản cụ thể: Ông Võ Hồng P chưa nộp số tiền 662.500 đồng; bà Lê Thị L chưa nộp số tiền 662.500 đồng và 12.555.000 đồng; ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị C chưa nộp thêm số tiền 255.000 đồng.

Tuy nhiên, để thực hiện yêu cầu độc lập của mình ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị C đã nộp tạm ứng án phí với số tiền là 142.500 đồng theo biên lai thu số 001023 ngày 10/3/2009 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy (bản án sơ thẩm và phúc thẩm đều cho rằng ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị C đã nộp tạm ứng án phí 242.500 đồng). Do ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị C rút yêu cầu độc lập nên được nhận số tiền tạm ứng là 142.500 đồng đã nộp theo biên lai thu số 001023 ngày 10/3/2009 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy.

Sau khi thụ lý lại vụ án, Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tiến hành thẩm định, đo đạc và ông Lê Văn C là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Lê Thị L đã nộp số tiền là 1.000.000 đồng, số tiền này đã sử dụng vào việc thẩm định, đo đạc và ông Lê Văn C không yêu cầu nhận lại.

Căn cứ khoản 4 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 250/2017/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 12 năm 2017, về việc “*Tranh chấp tài sản chung sau khi ly hôn*”, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Võ Hồng P, sinh năm: 1975.

*Địa chỉ:* ấp 7, xã V, huyện V, tỉnh H.

*Bị đơn:* Chị Lê Thị L, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh H.

*Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Ông Lê Văn C, sinh năm: 1952.

Địa chỉ: ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh H.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Ông Trần Văn Đ - Luật sư – Văn Phòng Luật sư X thuộc đoàn Luật sư tỉnh Q.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Văn C, sinh năm: 1952.

Địa chỉ: ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh H.

Ông Võ Văn H, sinh năm: 1951.

Địa chỉ: ấp 7, xã V, huyện V, tỉnh H.

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1955.

Địa chỉ: ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh H.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn Võ Hồng P; bị đơn Lê Thị L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn C, bà ông Võ Văn H, bà Nguyễn Thị C có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị C được nhận lại số tiền 142.500 đồng (*Một trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 001023 ngày 10/3/2009 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị C được nhận số tiền trên tại chi Cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Về chi phí đo đạc, thẩm định 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) ông Lê Văn C là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Lê Thị L đã nộp xong.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lư Trường Tây**